

# BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ

Tài liệu sinh hoạt chi bộ



## Chịu trách nhiệm xuất bản

**Đ/c VŨ TIẾN ĐIỀN**

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy  
Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

## Ban Biên tập

**CN. Đào Thị Lanh**

**Ths. Phan Duy Khiêm**

**CN. Nguyễn Thị Kim Dung**

## Chịu trách nhiệm phát hành

Phòng Thông tin - Tổng hợp  
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

*Bìa 1: Tổng Bí thư Tô Lâm trao  
Huân chương Lao động hạng Nhất  
cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân  
dân thị xã Phước Long*

*Ảnh: TL*

\* Giấy phép xuất bản số 03/GP-XBBT  
do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh  
Bình Phước cấp ngày 04/6/2024.  
In 4.500 cuốn, khổ 14 x 20 cm, 52 trang,  
tại Nhà in Bình Phước.

## MỤC LỤC

**\* TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM  
NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN  
VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

- Những mốc son chói lọi.....Tr2

**\* HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,  
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

- Tổ Dân vận học Bác.....Tr10

**\* THÔNG TIN DƯ LUẬN XÃ HỘI - BẢO  
VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG**

- Tình hình tư tưởng, dư luận.....Tr12

- Nhận thức đúng về.....Tr14

- Suy diễn chủ quan, phiến diện.....Tr18

**\* TIN TRONG TỈNH**

- Tình hình kinh tế - xã hội.....Tr22

- Kết quả xây dựng chính quyền.....Tr26

**\* TIN TRONG NƯỚC**

- Tình hình kinh tế Việt Nam.....Tr32

**\* TIN HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ  
TÌNH HÌNH THẾ GIỚI**

- Một số thành tựu đối ngoại.....Tr35

- Một số dự báo tình hình.....Tr37

**\* VĂN BẢN MỚI**

- Nghị định số 177/2024/NĐ-CP .....Tr39

- Nghị định 178/2024/NĐ-CP.....Tr43

**\* HỘP THƯ VÀ CHỦ ĐỀ BẢN TIN...Tr48**

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM  
NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
(03/02/1930 - 03/02/2025)**

**NHỮNG MỐC SON CHÓI LỢI TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG  
95 NĂM VINH QUANG CỦA ĐẢNG**

Từ ngày 6/01 đến ngày 7/2/1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã họp ở bán đảo Cửu Long thuộc Hồng Kông (Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt cho Quốc tế Cộng sản. Hội nghị đã nhất trí thống nhất các tổ chức cộng sản thành lập một đảng, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị đã thông qua các văn kiện gồm: Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ vắn tắt của Đảng và Lời kêu gọi của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam gửi đến công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh và tất cả đồng bào bị áp bức, bóc lột nhân dịp thành lập Đảng. Trong đó, Chánh cương vắn tắt của Đảng và sách lược vắn tắt của Đảng phản ánh nội dung cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản có ý nghĩa như Đại hội thành lập Đảng.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) đã quyết nghị lấy ngày 03 tháng 02 dương lịch mỗi năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là một bước ngoặt vô cùng quan trọng của lịch sử cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX. Đó là kết quả của sự vận động, phát triển và thống nhất phong trào cách mạng trong cả nước; sự chuẩn bị công phu về mọi mặt của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và sự đoàn kết nhất trí của những chiến sỹ tiên

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

---

phong vì lợi ích của giai cấp, của dân tộc. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là thành quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng.

**Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)**

Sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền với 3 cao trào cách mạng có ý nghĩa to lớn đưa đến thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đó là:

Cao trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh: Làm rung chuyển chế độ thống trị của đế quốc Pháp và tay sai. Dưới sự lãnh đạo của Đảng quần chúng cách mạng đã vùng dậy trừng trị bọn cường hào, phản động, tay sai thực dân Pháp, thành lập chính quyền cách mạng ở một số nơi theo hình thức Xô Viết. Cao trào cách mạng 1930 - 1931 đã khẳng định đường lối cách mạng Việt Nam do Đảng đề ra là đúng đắn và để lại những bài học quý báu về xây dựng liên minh công-nông, về xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất, về phát động phong trào quần chúng đấu tranh giành và bảo vệ chính quyền.

Cao trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939): Bằng sức mạnh đoàn kết của quần chúng, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách về dân sinh, dân chủ; quần chúng được giác ngộ về chính trị và trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng; Đảng đã tích lũy được nhiều bài học kinh nghiệm trong việc xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất, kinh nghiệm tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp...

Cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 - 1945) dưới sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết của Đảng, đứng đầu là Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cùng với sự đoàn kết, chiến đấu ngoan cường và hy sinh to lớn của biết bao đảng viên cộng sản, chiến sĩ và đồng bào yêu nước đã

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

---

kết thúc thắng lợi bằng cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã phá tan sự thống trị của thực dân gần một trăm năm và lật đổ chế độ phong kiến đè nặng lên Nhân dân ta mấy mươi thế kỷ, mở ra bước ngoặt vĩ đại của cách mạng, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới; kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.

**Đảng lãnh đạo đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước (1945 - 1975)**

*Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1945-1954)*

Trong những năm 1945 - 1946, Đảng ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo xây dựng và củng cố vững chắc chính quyền nhân dân, bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (6/1/1946); xây dựng và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên (9/11/1946); chăm lo xây dựng chế độ mới, đời sống mới của Nhân dân, chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ với sự ủng hộ và chi viện của cả nước; kiên quyết trấn áp các thế lực phản cách mạng, bảo vệ chính quyền và thành quả Cách mạng tháng Tám; đồng thời thực hành sách lược khôn khéo, đưa cách mạng vượt qua những thử thách hiểm nghèo. Đảng đã chủ động chuẩn bị những điều kiện cần thiết để đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp trên phạm vi cả nước.

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

---

Tháng 12/1946, trước dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến với quyết tâm “*Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*”. Bằng đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bạn bè quốc tế, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta lần lượt đánh bại các kế hoạch chiến tranh của thực dân Pháp giành thắng lợi mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc Chính phủ Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta.

*Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1954 - 1975)*

Sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Nhân dân ta bắt tay vào xây dựng, khôi phục kinh tế - văn hóa, xây dựng chủ nghĩa xã hội; ở miền Nam, đế quốc Mỹ phá hoại Hiệp định Giơnevơ, hất chân thực dân Pháp, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng. Nhiệm vụ của Đảng ta trong giai đoạn này hết sức nặng nề, đó là phải lãnh đạo cách mạng Việt Nam tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược gồm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Đảng ta đã lãnh đạo toàn dân nêu cao quyết tâm đánh Mỹ, thực hiện đường lối chiến tranh nhân dân bằng tầm cao khoa học và nghệ thuật. Với một đế quốc hùng mạnh bậc nhất thế giới, Đảng ta chủ trương đánh lâu dài; kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và hoạt động binh vận; kết hợp tiến công và nổi dậy, tiến hành đấu tranh trên cả ba vùng (đồng bằng, thành thị và miền núi); kết hợp mặt trận quân sự, chính trị với mặt trận ngoại giao; phát huy cao độ

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

---

chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và sức mạnh thời đại. Bằng đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt và tinh thần đấu tranh anh dũng kiên cường, bất khuất, bất chấp mọi gian khổ hy sinh của Nhân dân ta, cùng với sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh tàn bạo của đế quốc Mỹ, giành nhiều thắng lợi vẻ vang mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, kết thúc 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đây là một trong những trang chói lọi nhất của lịch sử dân tộc, là một sự kiện có tầm quốc tế và có tính thời đại sâu sắc.

Song song với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân miền Bắc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế - xã hội, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Sau 21 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Bắc đã giành được những thành tựu quan trọng, chuẩn bị cơ sở vật chất, kỹ thuật ban đầu cho chủ nghĩa xã hội; vừa sản xuất, vừa chiến đấu và chi viện sức người, sức của, hoàn thành vai trò hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam.

**Thời kỳ tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên cả nước,  
thực hiện công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1975 đến nay**

*Từ năm 1975 đến năm 1986*

Sau giải phóng miền Nam, đất nước ta gặp muôn vàn khó khăn, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân vừa ra sức khôi phục kinh tế - xã hội vừa chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc và Tây Nam, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế cùng với quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng; đồng thời tập trung lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước, cải thiện

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

---

đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân lao động. Tuy nhiên, việc duy trì lâu dài mô hình, cơ chế kinh tế tập trung bao cấp không còn phù hợp và đã bộc lộ những hạn chế, nhược điểm; việc hoạch định và thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, có lúc, có nơi đã mắc sai lầm khuyết điểm chủ quan, duy ý chí. Đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự trì trệ, khủng hoảng kinh tế - xã hội trong những năm đầu cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Trước những thách thức của thời kỳ mới, Đảng ta đã tổng kết thực tiễn, tìm tòi, hoạch định đường lối đổi mới, ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 20/9/1979 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa IV) về “*Phương hướng nhiệm vụ phát triển công nghiệp hàng tiêu dùng và công nghiệp địa phương*”; Chỉ thị 100- CT/TW ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư về “*Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp*”; Quyết định 25/QĐ-CP ngày 21/1/1981 của Chính phủ về đổi mới quản lý kinh tế quốc doanh; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa V (tháng 6/1985) thừa nhận sản xuất hàng hóa và những quy luật của sản xuất hàng hóa; Kết luận của Bộ Chính trị (tháng 8/1986) về 3 quan điểm kinh tế trong tình hình mới...

*Từ năm 1986 đến nay*

Trên cơ sở đánh giá tình hình đất nước và qua quá trình tìm tòi, khảo nghiệm, Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) đã đưa ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trước bối cảnh mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới tạm thời lâm vào thoái trào, Đại hội VII của Đảng (tháng 6/1991) khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, triệt để trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp và giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

---

hội, xác định những quan điểm và phương hướng phát triển đất nước, khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

Các nghị quyết của Đảng từ Đại hội VIII đến nay tiếp tục khẳng định sự kiên định, kiên trì thực hiện đường lối đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế. Hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới không ngừng được bổ sung và phát triển. Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước hoàn thiện và cụ thể hóa toàn diện các định hướng đổi mới, phát triển, xác định rõ trọng tâm trong từng giai đoạn. Ban Chấp hành Trung ương Đảng các khóa đã ban hành nhiều nghị quyết về những vấn đề quan trọng; lãnh đạo để Quốc hội không ngừng bổ sung, hoàn thiện, thể chế hóa Hiến pháp, hệ thống pháp luật, tạo cơ sở pháp lý ngày càng đồng bộ, phù hợp cho quá trình đổi mới; lãnh đạo Chính phủ cụ thể hóa thành các cơ chế, chính sách và giải pháp quản lý, quản trị phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Gần 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991) và 40 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo; với ý chí độc lập, tự chủ, tự cường, khát vọng xây dựng và phát triển đất nước, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân quyết tâm xây dựng nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, trình độ thấp, bị bao vây, cấm vận, nước ta đã trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình, hội nhập sâu, rộng vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế toàn cầu, nền văn minh nhân loại, đảm nhiệm nhiều trọng trách quốc tế. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững, lợi ích quốc gia dân tộc được bảo đảm. Quy mô nền kinh



**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2025)**

---

tế nước ta đã tăng 96 lần so với năm 1986, lọt Top 40 nền kinh tế hàng đầu, quy mô thương mại Top 20 quốc gia trên thế giới, mất xích quan trọng trong 16 Hiệp định thương mại tự do (FTA) gắn kết 60 nền kinh tế chủ chốt ở khu vực; thiết lập quan hệ ngoại giao với 194 quốc gia vùng lãnh thổ trên thế giới, có quan hệ Đối tác chiến lược và Đối tác toàn diện với 30 nước, trong đó có toàn bộ các thành viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và các nền kinh tế nhóm G7. Đời sống của người dân được cải thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, hoàn thành về đích sớm các mục tiêu Thiên niên kỷ. Tiềm lực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, quốc phòng, an ninh không ngừng nâng cao; tham gia đóng góp tích cực duy trì hòa bình, ổn định trong khu vực và thế giới. Từ Đại hội lần thứ I (1935) Đảng ta có khoảng 500 đảng viên đến Đại hội XIII (2021) Đảng ta có khoảng hơn 5 triệu đảng viên và hơn 53.800 tổ chức cơ sở đảng.

Những thành tựu vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử trong gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng lãnh đạo, là kết quả của một quá trình nỗ lực, phấn đấu liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của Đảng, phù hợp với thời đại và thực tiễn Việt Nam, khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy tinh thần cách mạng, truyền thống quý báu của Đảng, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội XIII của Đảng, hướng tới Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

***Duy Khiêm (TH).***

## HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

### TỔ DÂN VẬN HỌC BÁC LÀM TỐT CÔNG TÁC "DÂN VẬN KHÉO"

Khắc ghi lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”, Tổ Dân vận ấp 1, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp đã tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm thiết thực, cụ thể, đặc biệt trong việc vận động các nguồn lực trong dân cùng chung tay xây dựng nông thôn mới.

Ấp 1, xã Thanh Hòa, huyện biên giới Bù Đốp có 226 hộ dân, cả ấp hiện chỉ còn 1 hộ nghèo và 4 hộ cận nghèo. Thời gian qua, diện mạo nông thôn ở ấp 1 cũng đã thay đổi rất nhiều, từ đường làng, ngõ xóm đến đời sống mỗi người dân. Có được kết quả đó không thể không nhắc đến vai trò của Tổ Dân vận ấp 1. Tổ hoạt động với 12 thành viên, trong đó Thiếu tá Nguyễn Danh Tuấn là cán bộ Đoàn biên phòng Thanh Hòa được tăng cường và đảm nhận vai trò tổ trưởng.

Hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương, Tổ Dân vận cùng với Nhân dân giải phóng mặt bằng làm đường nông thôn và giải phóng mặt bằng làm đường điện chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời được 11 ngày công, cùng với Nhân dân làm đèn đường chiếu sáng năng lượng mặt trời dài 500m trị giá 12 triệu đồng. Hiện tại, có  $\frac{3}{4}$  đường có đèn chiếu sáng góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư. Đồng thời, tuyên truyền, vận động Nhân dân trồng cây xanh bảo vệ môi trường sinh thái, cải tạo, khai thông cống rãnh thoát nước, phát quang đường liên ấp, không đổ rác bừa bãi, không lấn chiếm lòng lề đường.

“Gần dân, nói thẳng, làm thật và vận động để Nhân dân cùng biết, cùng làm và cùng hưởng thụ”, đó là phương châm hoạt động của Tổ dân vận ấp 1. Người dân đồng hành và chung tay với chính quyền trong mọi hoạt động, đặc biệt là phong trào xây dựng nông

## **HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

thôn mới” - Thiếu tá Nguyễn Danh Tuấn, Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng Tổ Dân vận ấp 1, xã Thanh Hòa chia sẻ.

Cùng với đó, Tổ còn tích cực vận động Nhân dân hưởng ứng các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tặng 10 đèn trung thu cho các cháu thiếu nhi trong ấp nhân dịp tết trung thu; tặng 03 phần quà cho 03 gia đình thương binh nhân ngày 27/7, 02 phần quà cho 02 thanh niên lên đường nhập ngũ, tặng 51 phần quà cho các hộ nghèo, gia đình khó khăn, tuyên truyền, vận động sửa 01 mái nhà bấp do mưa to kèm theo lốc xoáy; vận động quỹ khuyến học; quỹ người cao tuổi; quỹ phòng chống thiên tai; quỹ đền ơn đáp nghĩa... với tổng số tiền trên 50 triệu đồng.

Bên cạnh việc vận động Nhân dân tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, Tổ còn đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ đã vận động các nguồn lực để xây dựng nhà văn hóa, làm nhà xe, nhà vòm, làm sân bê tông, mua máy chiếu... với tổng số tiền gần 200 triệu đồng.

Tổ Dân vận tuyên truyền, tổ chức hòa giải được 03 vụ việc, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn nội tại trong Nhân dân, góp phần xây dựng mối đoàn kết trong khu dân cư. Tất cả mọi nguồn lực vận động và các nội dung chi đều được công khai minh bạch để Nhân dân được biết và cùng tham gia. Do đó, công tác vận động ngày càng đạt được những kết quả thiết thực, từng bước đáp ứng được nguyện vọng của Nhân dân trong ấp.

Anh Mai Công Danh, Trưởng ấp, Tổ phó Tổ Dân vận ấp 1 chia sẻ “Vì là xã biên giới của huyện Bù Đốp nên đời sống của người dân trước đây gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, tôi luôn tâm niệm rằng giúp dân là một trong những nhiệm vụ vô cùng quan trọng, cấp thiết, là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên: Dân có ấm no thì biên cương mới vững bền”.

Nhờ học Bác làm tốt công tác “Dân vận khéo” nên cơ sở hạ tầng tại địa phương ngày càng khang trang, nhận thức của người dân chuyển biến rõ nét, mỗi thành viên trong tổ dân vận tích cực tham gia các phong trào của cấp trên và địa phương phát động, phát huy vai trò của người dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. **Tuyệt Anh**

# THÔNG TIN DƯ LUẬN XÃ HỘI- BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

## TÌNH HÌNH TƯ TƯỞNG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THÁNG 01/2025

Dư luận đồng tình trước chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả gắn với phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, tự lực, tự cường của các cấp; xóa bỏ cơ chế “xin - cho”. Phấn khởi trước việc Chính phủ thông qua 03 nghị định 177, 178, 179 về chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài; chế độ chính sách với cán bộ thôi việc và chế độ với cán bộ, công chức ảnh hưởng do tinh gọn bộ máy.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị công bố Quyết định của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của 13 cơ quan ban đảng, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội ở Trung ương. Chính phủ hoàn thành việc sắp xếp bộ máy các cơ quan của Chính phủ trong tháng 2/2025; Bộ Công an sắp xếp, tinh gọn bộ máy công an các cấp. Trong đó, chủ trương xây dựng công an 3 cấp (bộ, tỉnh, xã), không tổ chức công an cấp huyện; bảo đảm lãnh đạo trực tiếp, xuyên suốt từ bộ đến địa phương đã thu hút sự quan tâm và đánh giá cao của dư luận.

Chính phủ ban hành Nghị định số 168/2024/NĐ-CP, ngày 26/12/2024 quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ có hiệu lực từ 1/1/2025. Việc tăng chế tài xử phạt một số lỗi vi phạm giao thông được người dân đánh giá là tăng tính răn đe, nâng cao ý thức của người tham gia giao thông, đảm bảo ATGT, bước đầu tạo được sự đồng thuận và hình thành thói quen tham gia giao thông văn minh.

Trong lĩnh vực kinh tế: Dư luận phấn khởi trước những kết quả lĩnh đạt được trong năm 2024; 22/25 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt nghị quyết đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 9,32%, vượt kế hoạch đề ra. GRDP

## **THÔNG TIN DƯ LUẬN XÃ HỘI - BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG**

bình quân đầu người đạt 108,4 triệu đồng, tăng 13,4% so với năm 2023. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 38.500 tỷ đồng. Thu ngân sách địa phương ước đạt 11.250 tỷ đồng. Hoàn thành các thủ tục, hồ sơ và được cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; phê duyệt chủ trương đầu tư 2 dự án cao tốc đi qua địa bàn tỉnh. Các chỉ số đánh giá năng lực, chuyển đổi số của tỉnh được cải thiện, tỷ trọng kinh tế số trong GRDP ước năm 2024 đạt 10%. Bình Phước đạt giải Chính quyền số xuất sắc ASOCIO 2024. Triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Phước Long (6/1/1975 - 6/1/2025) và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất với chuỗi hoạt động Hội thảo khoa học “Ý nghĩa lịch sử và tầm vóc chiến lược của chiến thắng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long”; không gian trưng bày quảng bá văn hóa - du lịch - ẩm thực đặc trưng các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ và Công bố tour du lịch kết nối Phước Long của tỉnh Bình Phước, Lễ hội ẩm thực đường phố thị xã Phước Long năm 2025; Giải xe đạp Truyền hình Bình Dương lần thứ 10 năm 2025 - Cúp Nệm Đông Á - Chặng đua “Về Phước Long xây chiến thắng” giúp người dân thấy rõ hơn về giá trị, ý nghĩa, tầm vóc của Ngày chiến thắng Phước Long.

Dư luận lo lắng về tình trạng lây lan virus HMPV; mức phạt một số lỗi vi phạm giao thông quá cao; tình trạng thực phẩm bẩn không rõ nguồn gốc, xuất xứ đưa ra thị trường; bệnh ho gà tử vong ở trẻ em (Bù Đăng); tình trạng vận chuyển trái phép pháo lậu trước dịp Tết Tết nguyên Đán Ất Ty 2025.

Định hướng dư luận thời gian tới, tập trung nắm bắt dư luận các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh và Tết Nguyên đán Ất Ty 2025. Trong đó tập trung vào kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; hoạt động lễ hội diễn ra trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Ty; công tác

“đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động của lãnh đạo tỉnh, các địa phương, ban, ngành, đoàn thể thăm, chúc Tết cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, các gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng, đồng bào có hoàn cảnh khó khăn, ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 26/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lan toả sâu rộng ý nghĩa và các hoạt động của phong trào “Tết Nhân ái” Xuân Ất Tỵ năm 2025 trên địa bàn tỉnh; công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2025; các hoạt động thăm hỏi, động viên tân binh lên đường nhập ngũ, nâng cao trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự và nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. **Cẩm Hà**

## **NHẬN THỨC ĐÚNG VỀ CUỘC CÁCH MẠNG TINH GỌN BỘ MÁY**

*Chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị với quan điểm “Tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả” dưới sự chỉ đạo của Đảng ta, đúng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm nhận được sự quan tâm, đồng tình ủng hộ, ý chí, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và đông đảo quần chúng nhân dân. Chúng ta xác định đây là một cuộc cách mạng tạo động lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.*

### **Chủ trương đúng, quyết tâm cao**

Mục tiêu của cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy lần này là nhằm tạo ra bước đệm, tạo thế và lực để cả dân tộc chuyển mình, bứt phá mạnh mẽ, cùng hướng tới thực hiện mục tiêu cao cả, vĩ đại của dân tộc: Xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh, sớm sánh vai với các cường quốc năm châu như ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Công tác sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhận được sự đồng tình,

ủng hộ, thống nhất rất cao của đại bộ phận các tầng lớp nhân dân. Các hoạt động hội thảo, tọa đàm, hội nghị về chủ đề này cũng được tổ chức từ Trung ương đến địa phương. Cả trên phương diện lý luận và thực tiễn, việc cải cách để tinh gọn, bảo đảm cho bộ máy công quyền hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả là một đòi hỏi tất yếu. Đây là thời điểm chín muồi, hội tụ các yếu tố cần và đủ để chúng ta thực hiện cuộc cách mạng của thời đại mới, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, từ dấu mốc Đại hội XIV của Đảng.

Sự khảng định tính tất yếu và quyết tâm phải làm nhanh, làm đồng bộ, chính xác, hiệu quả các bước đi, lộ trình tinh gọn bộ máy của người lãnh đạo cao nhất Đảng ta cũng chính là quyết tâm chính trị to lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Tinh gọn bộ máy không chỉ là đòi hỏi tất yếu từ thực tiễn của đất nước mà còn là yêu cầu khách quan của xu thế thời đại.

Chúng ta đều hiểu rõ, cuộc cách mạng nào cũng đều phải trả giá, hy sinh. Thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn bộ máy, chắc chắn sẽ có một bộ phận lớn cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước... dôi dư, mất việc làm, ảnh hưởng nhất định đến cuộc sống gia đình. Quan điểm của Đảng, Nhà nước ta rất nhân văn, giải quyết có lý, có tình nhằm hạn chế đến mức thấp nhất sự xáo trộn tâm lý xã hội và cuộc sống của những đối tượng bị ảnh hưởng.

### **Thống nhất nhận thức, kiên trì hành động**

Yêu cầu đầu tiên và trước hết là phải tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động từ trong Đảng và hệ thống chính trị các cấp. Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy không phải là việc làm “nhất thời” như các thế lực thù địch rêu rao, mà thực chất là chúng ta đã triển khai thực hiện từ lâu, trọng tâm là giai đoạn 7 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ

máy của hệ thống chính trị. Chúng ta đã đạt được một số kết quả quan trọng, bước đầu tạo chuyển biến tích cực trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy. Tuy nhiên, kết quả đạt được theo yêu cầu đề ra vẫn còn khiêm tốn, thực tế còn tồn tại nhiều điểm nghẽn, bất cập cần khẩn trương tháo gỡ. Đảng ta đã chỉ rõ, cho đến nay, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn công kênh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ... Những hạn chế, tồn tại đó là lực cản lớn, gây lãng phí, kìm hãm sự phát triển của đất nước. Nguyên nhân là do chúng ta còn chậm chạp, thiếu quyết liệt trong thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy. Những hạn chế, yếu kém, tồn tại đã được Đảng, Nhà nước chỉ rõ, thẳng thắn thừa nhận. Việc triển khai sắp xếp, tinh gọn bộ máy được làm trước hết từ Trung ương đã thể hiện rõ tính nêu gương, tiên phong gương mẫu từ trên xuống.

Trong bài viết với tựa đề “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “... Để đạt được các mục tiêu chiến lược, không chỉ đòi hỏi những nỗ lực phi thường, những cố gắng vượt bậc, mà còn không cho phép chúng ta chậm trễ, lơ là, thiếu chính xác, thiếu đồng bộ, thiếu nhịp nhàng trên từng bước đi; muốn vậy cần khẩn trương thực hiện cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị...”.

Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: *“Hiện nay đã là thời điểm, thời cơ; là sự cấp thiết, là đòi hỏi tất yếu khách quan cho cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả hay chưa? Câu trả lời là: Không thể chậm trễ hơn được nữa”*.

Như vậy, tinh gọn bộ máy giờ đây đã trở thành mệnh lệnh tất yếu của cuộc sống. Nói một cách dung dị và dễ hiểu như đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm là “Nhẹ để cất cánh”, hay như các bậc tiền nhân thì “Thà ít mà tốt”. Rõ ràng, quan điểm “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” và sự chỉ đạo quyết liệt của Tổng



Bí thư Tô Lâm, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đã cho thấy quyết tâm chính trị rất lớn của Đảng, Nhà nước ta. Tại thời điểm này, việc đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quan điểm bảo đảm “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” hoàn toàn không phải là một chủ trương mới của Đảng, mà là phương thức tiến hành mới trên cơ sở tổng kết, tiếp nối, kế thừa, bổ sung và phát triển các quan điểm của các kỳ Đại hội trước đây của Đảng ta cho phù hợp với thực tiễn sinh động của đất nước và bối cảnh thế giới, vận dụng sáng tạo và giải quyết tốt mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn, nhằm hướng tới mục tiêu tối thượng, vô cùng nhân văn và cao đẹp là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giảm chi phí nuôi bộ máy, ưu tiên nguồn lực cho phát triển đất nước, phục vụ nhân dân, xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu, vững bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Cần khẳng định rằng, chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy đã đạt được sự thống nhất tuyệt đối cả về nhận thức và hành động, nhận được sự đồng tình ủng hộ cao của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, thực tiễn đó đã khẳng định chân lý: Đây là chủ trương hoàn toàn đúng đắn, kịp thời, tiến bộ, nhân văn, khách quan và khoa học, bởi nó đáp ứng được đòi hỏi bức thiết của thực tiễn cuộc sống và hội tụ đầy đủ “Ý chí của Đảng - Nguyện vọng của nhân dân”, dựa trên cơ sở vận dụng thế giới quan, phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Có thể nói, cuộc cách mạng về cải cách tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị của đất nước đã và đang nhận được sự quan tâm to lớn của nhân dân. Sự đồng thuận, kỳ vọng của Nhân dân chính là cơ sở, nền tảng tinh thần vững chắc để Đảng, Nhà nước ta quyết tâm, quyết liệt thực hiện bằng được mục tiêu, yêu cầu đã đề ra.

***DTL - Tổng hợp.***

## SUY DIỄN CHỦ QUAN, PHIẾN DIỆN - MẢNH ĐẤT MÀU MỠ CỦA "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA"

*Ở cơ quan, đơn vị hay trong đời sống, chúng ta có thể bắt gặp những người chuyên chấp nói các sự việc, hiện tượng riêng lẻ mà họ nắm bắt được để từ đó suy diễn, hình thành nên câu chuyện mang màu sắc của “thuyết âm mưu”. Suy diễn như vậy luôn tạo ra sự ngờ vực, mất đoàn kết, mất niềm tin, là mảnh đất màu mỡ của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.*

### **Nhận diện suy diễn chủ quan**

Từ điển Tiếng Việt định nghĩa: “Suy diễn là suy ra điều này, điều nọ một cách chủ quan”. Nghĩa là trước một vấn đề, một sự kiện nào đó nổi cộm hoặc liên quan đến quyền lợi của một người, họ sẽ nhìn nhận, suy đoán, phán xét, hướng lái vấn đề theo quan điểm cá nhân. Như vậy, các vấn đề, sự kiện, nội dung suy diễn sẽ bị chi phối bởi lợi ích và trình độ nhận thức của người suy diễn. Tiếp cận theo góc độ đó thì suy diễn là hoạt động tâm lý âm thầm diễn ra trong tư tưởng của một con người. Sau một quá trình suy diễn, họ thường có xu hướng tìm những người đồng cảm, nhóm đồng cảm, nhóm chung để chia sẻ, cùng bình luận về vấn đề đang được bản thân họ “mổ xẻ”. Như vậy, suy diễn có thể diễn ra trong suy nghĩ, nhận thức, tư tưởng của một cá nhân; cũng có thể diễn ra trong nhóm chung, trong nhóm người cùng sở thích, trong câu lạc bộ với nhau để thể hiện ý kiến, thái độ, bình luận, chia sẻ của mình đối với những vấn đề mà cá nhân và nhóm đang quan tâm.

Mỗi ngày, con người thường chịu tác động của nhiều thông tin trong công việc, cuộc sống, vì vậy có hàng nghìn suy nghĩ về nhiều vấn đề. Do đó, những vấn đề mà con người có thể suy diễn cũng rất đa dạng, phong phú. Tuy nhiên, thường con người hay suy diễn tập trung vào những vấn đề mang tính nổi cộm trên các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội hoặc vấn đề có ảnh hưởng

trực tiếp, gián tiếp đến quyền lợi của bản thân. Những vụ việc “nổi cộm”, “chấn động” thường thu hút sự chú ý và suy diễn, như vấn đề cán bộ giữ các trọng trách ở Trung ương, địa phương bị kỷ luật, bị xử lý hình sự vì tham nhũng, tiêu cực, vi phạm phẩm chất đạo đức, lối sống; chính sách A, quy định B đang dự thảo để ban hành; doanh nghiệp A, doanh nghiệp B phát triển “khủng”; tình hình chính trị - xã hội, vấn đề an ninh, an toàn; vấn đề nhân sự cán bộ trong bộ máy hệ thống chính trị, nhất là trước kỳ đại hội đảng... Hẹp hơn có thể là vấn đề liên quan đến nhân sự cán bộ trực tiếp ở cơ quan, đơn vị; vấn đề khen thưởng; kỷ luật nội bộ; chế độ, chính sách; mối quan hệ đoàn kết nội bộ...

Nếu như các lực lượng thù địch suy diễn rồi đơm đặt các vấn đề dẫn tới nhiễu loạn thông tin, thật giả lẫn lộn, tạo hỏa mù chỉ là sự tác động từ bên ngoài đến đối tượng người nghe, người xem, người tiếp nhận thông tin thì suy diễn lại chịu tác động kép, nó vừa diễn ra ngay trong chính bản thân của một người, vừa chịu tác động của những thông tin nhiễu loạn từ bên ngoài xoay quanh vấn đề đó. Vì vậy, nguy cơ tiềm ẩn lớn hơn và nguy hiểm hơn là khi bản thân họ tin, hành động theo suy diễn của chính mình và được cộng hưởng bởi những thông tin nhiễu loạn khác.

Trước một sự kiện, một nhiệm vụ, một vấn đề, một vụ việc nổi cộm nào đó, nếu con người có bản lĩnh, biết cách suy nghĩ theo chiều hướng tích cực sẽ rất tốt. Ngược lại, sẽ rất nguy hiểm nếu trong tư tưởng của họ diễn ra quá trình suy diễn theo chiều hướng tiêu cực. Vì đó chính là khi người suy diễn tự đưa bản thân vào vòng xoáy của vấn đề tiêu cực, dẫn tới luẩn quẩn, hoài nghi, hoang mang, lung lay niềm tin, chính mình tạo ra “mảnh đất màu mỡ” cho “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nếu không kịp thời tỉnh ngộ. Kế tiếp, nguy hiểm hơn là sự lan tỏa những suy nghĩ tiêu cực, những bình luận, những đánh giá vấn đề thiếu căn cứ, thiếu lập luận, thiếu kiểm chứng ấy cho nhiều người khác, gây ra “hiệu ứng” dây chuyền,

mức độ ảnh hưởng rộng hay hẹp tùy thuộc vào vị thế xã hội của người suy diễn.

### **Hậu quả nguy hại**

Bắt đầu từ sự hoài nghi hoặc tò mò về những vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội, vấn đề nội bộ, do thiếu định hướng và bị chi phối bởi quan điểm cá nhân nên người suy diễn chủ quan sẽ đi càng ngày càng xa bản chất của vấn đề. Càng suy diễn càng tò mò, càng mông lung, rơi vào vòng luẩn quẩn không biết đâu là điểm dừng. Điều đó dễ dẫn tới sự nguy hiểm, quy kết, thậm chí phát ngôn mang tính áp đặt, định kiến, thiếu ý thức xây dựng. Chẳng hạn từ vấn đề phòng, chống tham nhũng, vấn đề vi phạm kỷ luật, pháp luật của một số cán bộ các cấp, người suy diễn có thể sẽ “mở xẻ” thêm những vấn đề như hiệu quả quy hoạch, sử dụng, phát hiện đội ngũ cán bộ; truy trách nhiệm công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ thuộc về ai, tổ chức, cá nhân nào; thậm chí cố tình quy chụp vấn đề đó là mất đoàn kết, đấu đá phe cánh, thanh trừng nội bộ...

Suy diễn này rất nguy hiểm, bởi đó là lối suy nghĩ vấn đề theo hướng tiêu cực, áp đặt cá nhân, thiếu định hướng. Khi những vấn đề, những suy nghĩ mang tính áp đặt cá nhân đó được chia sẻ sẽ nhanh chóng lan ra và tác động đến nhận thức, tư tưởng của những người khác trong nhóm, rồi từ nhóm này lan sang nhóm khác. Chớp cơ hội này, các thế lực thù địch sẽ chớp nhặt, thêu dệt, khoét sâu thậm chí tìm cách tương tác, bình luận theo hướng “thêm dầu vào lửa”, kích động nếu đó là những vấn đề nhạy cảm, nhất là vấn đề chính trị.

Như vậy, từ sự suy diễn trong tư tưởng một người vô tình tiếp tay, “nối giáo cho giặc”, tạo cho chúng thêm cơ hội để lợi dụng chống phá chế độ. Sự tác động ngược trở lại của những người trong nhóm và lực lượng thù địch, chống phá khiến người suy diễn tiếp tục suy diễn vấn đề theo hướng tiêu cực hơn, khi đến giới hạn nào đó sẽ dẫn tới phát ngôn, hành động để thể hiện hoặc bảo vệ quan điểm của mình. Lúc này, người suy diễn bắt đầu bước sang một giai

đoạn mới, đó là quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

**Cần làm gì để phòng, chống suy diễn chủ quan, phiến diện**

Để ngăn ngừa hiện tượng suy diễn chủ quan trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân thì cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng. Theo đó, cần làm tốt công tác giáo dục Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong xã hội, trong tổ chức đối với sự nghiệp cách mạng. Đây là vấn đề căn cốt để từng con người trong xã hội, trong tổ chức nhìn nhận khách quan, đúng định hướng các vấn đề.

Trên cơ sở được tuyên truyền, giáo dục, định hướng, mỗi người phải tự mình nâng cao nhận thức, bản lĩnh, trách nhiệm chính trị, chủ động suy nghĩ có trách nhiệm với các vấn đề nảy sinh, từ đó tạo ra “bộ lọc” ngay trong chính mỗi người. Còn việc tạo “bộ lọc” trong môi trường xã hội, môi trường công tác là trách nhiệm thuộc về cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Trọng tâm là làm tốt công tác theo dõi, tổng hợp, sàng lọc thông tin, phát hiện sớm những vấn đề nổi cộm của dư luận, những âm mưu, thủ đoạn chống phá, lôi kéo, kích động của các thế lực thù địch, từ đó kịp thời định hướng nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân... Đồng thời thông qua nhiều kênh để cung cấp thêm thông tin, những minh chứng xác đáng, minh bạch về các vấn đề mà dư luận quan tâm, các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi cá nhân. Đối với tổ chức, cần tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, kịp thời phát hiện những tư tưởng, nhận thức lệch lạc trong mỗi cá nhân, trong từng nhóm để có giải pháp định hướng, khắc phục phù hợp, ngăn chặn sự suy diễn trước khi nó chuyển sang giai đoạn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

*Đại tá, TS Phùng Mạnh Cường - Học viện Chính trị.*

## TIN TRONG TỈNH

### TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 2024

*Tổng sản phẩm trên địa bàn toàn tỉnh (GRDP) năm 2024 (theo giá so sánh 2010) đạt 61.292,74 tỷ đồng, tăng 9,32% so với năm 2023 trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 17.827,56 tỷ đồng, tăng 5,19%; khu vực công nghiệp và xây dựng 21.708,92 tỷ đồng, tăng 15,19%; khu vực dịch vụ 19.482,62 tỷ đồng, tăng 7,82%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 2.273,64 tỷ đồng, tăng 3,22%. GRDP năm nay tăng cao so với cùng kỳ năm trước nhờ sự phục hồi và phát triển mạnh ở nhiều ngành, lĩnh vực, nhất là ngành Công nghiệp là điểm sáng, có mức tăng trưởng cao (tăng 15,99%) đóng góp 4,54 điểm phần trăm vào GRDP.*

*Về cơ cấu nền kinh tế năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 22,08%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 44,36%; khu vực dịch vụ chiếm 30,00%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,56% (Cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2023 là: 22,12%; 42,89%; 31,19%; 3,80%).*

Chỉ tiêu quan trọng để đánh giá hiệu quả kinh tế là GRDP bình quân đầu người. GRDP bình quân đầu người năm 2024 là 108,59 triệu đồng, tăng 13,81% so với năm 2023. Nhìn chung, tốc độ tăng GRDP nhanh hơn nhiều so với tỷ lệ tăng dân số nên GRDP bình quân đầu người năm sau vẫn cao hơn năm trước. Cụ thể năm 2023 đạt 95,41 triệu đồng (giá hiện hành), năm 2024 là 108,59 triệu đồng. Điều này phản ánh được hiệu quả cũng như trình độ sản xuất của tỉnh ngày càng được nâng lên và có bước phát triển rõ nét.

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của tỉnh Bình Phước năm 2024 triển khai thực hiện kế hoạch nông, lâm nghiệp và thủy sản diễn ra trong điều kiện diện tích một số

## TIN TRONG TỈNH

---

loại cây công nghiệp chuyển sang trồng cây ăn quả và xây dựng các công trình; giá thức ăn chăn nuôi tăng cao trong khi giá bán sản phẩm thấp đặc biệt là giá heo, gà gây khó khăn cho các doanh nghiệp và các hộ chăn nuôi; biến đổi khí hậu, nắng hạn thiếu nước kéo dài ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp. Được sự chỉ đạo sát sao của chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn như giám sát, chủ động xử lý sớm dịch bệnh trên cây trồng, khoanh vùng dập dịch bệnh trên vật nuôi; khuyến cáo sản xuất theo quy hoạch đối với cây sầu riêng; đẩy mạnh tuyên truyền hỗ trợ nông dân liên kết sản xuất và sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm; sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sạch, hữu cơ; phát triển các vùng chuyên canh cây ăn quả sản xuất sạch gắn với mã vùng trồng... Nên ngành Nông nghiệp Bình Phước năm nay đã đạt mức tăng trưởng cao, góp phần vào tăng trưởng chung của tỉnh, bảo đảm an sinh xã hội.

Sản xuất công nghiệp tỉnh Bình Phước năm 2024 tiếp tục tăng trưởng so với năm trước, giữ vai trò là động lực chính trong khu vực công nghiệp và xây dựng đóng góp 5,10 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP của tỉnh.

Năm 2024 chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tính tăng 17,79% so với năm trước. Trong đó: Ngành khai khoáng tăng 12,41%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 18,21%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 10,99%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,96%.

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp năm 2024 ước tính tăng 1,74% so năm trước. Trong đó lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước giảm 0,46%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 1,95% và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 1,88%.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

## TIN TRONG TỈNH

---

năm 2024 ước thực hiện 89.699,64 tỷ đồng, tăng 15,30% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 73.032,75 tỷ đồng, tăng 15,28% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: (Lương thực, thực phẩm ước đạt 43.266,54 tỷ đồng, tăng 17,98%; Hàng may mặc ước đạt 3.826,95 tỷ đồng, tăng 10,19%; Đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình ước đạt 6.962,63 tỷ đồng, tăng 7,59%); Doanh thu lưu trú, ăn uống ước đạt 8.146,87 tỷ đồng, tăng 11,24%; Doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 25,85 tỷ đồng, tăng 64,45%; Doanh thu dịch vụ khác ước đạt 8.494,16 tỷ đồng, tăng 19,55%.

*Tổng doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát* năm 2024 ước đạt 3.268,33 tỷ đồng, tăng 17,23% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: vận tải hành khách đạt 1.829,96 tỷ đồng, tăng 15,21%; vận tải hàng hóa đạt 1.310,89 tỷ đồng, tăng 19,17%.

*Vận tải hành khách:* số lượt hành khách vận chuyển đạt 7.514,68 nghìn lượt hành khách, tăng 10,20% so với cùng kỳ năm trước; Số lượt hành khách luân chuyển đạt 1.689,07 triệu lượt hành khách, tăng 15,78%.

*Vận tải hàng hóa:* khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 2.254,87 nghìn tấn, tăng 17,13% so với cùng kỳ năm trước; Khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 327,61 triệu tấn, tăng 23,20%.

Hoạt động hỗ trợ vận tải, bưu chính chuyển phát ước tính đạt 46,85 tỷ đồng, tăng 16,69% so với cùng kỳ; hoạt động bưu chính chuyển phát ước tính đạt 80,63 tỷ đồng, tăng 33,29% so với cùng kỳ năm trước.

Về lĩnh vực bưu chính: Trên địa bàn tỉnh hiện có 13 doanh nghiệp bưu chính và 215 điểm phục vụ bưu chính (trong đó, Bưu cục 88 điểm, Bưu điện văn hóa xã 57 điểm, đại lý 48, điểm



## TIN TRONG TỈNH

---

phục vụ khác 22). Bán kính phục vụ bình quân 3,2 km, đáp ứng được yêu cầu phục vụ bưu chính.

Viễn thông và Internet: toàn tỉnh có 1.357.155 thuê bao điện thoại, tăng 16% so với năm trước (cố định 17.464 thuê bao, di động 1.339.691 thuê bao); Tỷ lệ người dân sử dụng thuê bao điện thoại đạt 127%; Số thuê bao Internet là 1.064.050, tăng 11% so với năm trước.

Năm 2024, vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành ước tính đạt 37.813,08 tỷ đồng, tăng 13,01% so với cùng kỳ năm trước và bằng 32,78% GRDP, trong đó: vốn khu vực Nhà nước đạt 5.256,27 tỷ đồng, chiếm 13,90%, tăng 12,86% so với năm trước; khu vực ngoài Nhà nước đạt 23.513,17 tỷ đồng, chiếm 62,18%, tăng 9,16%; khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 9.043,49 tỷ đồng, chiếm 23,92%, tăng 49,23%.

Một số công trình trọng điểm đang thực hiện từ vốn đầu tư công góp phần tạo diện mạo mới cho tỉnh nhà như: Đường phía Tây QL13 đoạn Chợ Thành - Hoa Lư tỉnh Bình Phước; Xây dựng đường phía Tây QL13 kết nối Bàu Bàng; Xây dựng cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước (giai đoạn 2); Nâng cấp, mở rộng ĐT753 và xây dựng cầu Mã Đà kết nối với sân bay quốc tế Long Thành Đồng Nai và cảng Cái Mép, Thị Vải Bà Rịa - Vũng Tàu; Dự án tăng cường khả năng thoát lũ Suối Rạt; Đầu tư thiết bị, phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền số, địa phương thông minh tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022- 2025...

Tình hình giá cả thị trường trong tháng trên địa bàn tỉnh Bình Phước có biến động tăng so với tháng trước. Do việc điều chỉnh tăng/giảm giá xăng, gas, dầu tăng trong tháng; Bên cạnh đó, thời điểm này là giai đoạn cuối năm, thị trường hàng hóa sôi động hơn, nhu cầu mua sắm đối với thiết bị đồ dùng gia đình và hàng hoá, dịch vụ khác tăng nhằm chuẩn bị cho các dịp lễ

cuối năm và Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán là nguyên nhân chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2024 tăng 0,40% so với tháng trước, tăng 3,63% so với tháng 12/2023. CPI bình quân năm 2024 tăng 3,61% so với năm 2023.

Dân số trung bình năm 2024 của tỉnh Bình Phước ước đạt 1.062.298 người, tăng 1,61% so với chính thức năm 2023. Bao gồm: dân số thành thị 312.876 người, chiếm 29,45%; dân số nông thôn 749.422 người, chiếm 70,55%; dân số nữ 527.642 người, chiếm 49,67%.

Lực lượng lao động của tỉnh năm 2024 ước là 605.351 người, tăng 0,38% tương ứng tăng khoảng 2.305 người so với chính thức năm 2023, trong đó: nữ là 414.146 người; khu vực thành thị là 319.421 người.

Lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc tăng 0,59%, chiếm 97,62% trong lực lượng lao động, tương ứng tăng khoảng 3.491 lao động so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, lao động đang làm việc trong khu vực kinh tế Nhà nước tăng 0,79%; Khu vực kinh tế ngoài Nhà nước tăng 0,61%; Khu vực đầu tư nước ngoài tăng 0,28%.

*Duy Khiêm (TH)*

## **KẾT QUẢ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, HƯỚNG TỚI CHÍNH QUYỀN SỐ**

Trong thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành nhiều đề án, kế hoạch thực hiện chính sách liên quan đến Chiến lược CMCN 4.0 (*Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 1812/QĐ-UBND, ngày 04/11/2022)*). *Phê duyệt Đề án xây dựng địa phương thông minh*

## TIN TRONG TỈNH

---

*trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định 2241/QĐ-UBND ngày 01/9/2021); Kế hoạch số 312/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển thị trường KHCN quốc gia đến năm 2030...) nhằm chỉ đạo tổ chức triển khai, phổ biến, quán triệt đến các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và cấp xã để nắm bắt kịp thời nội dung và nhận thức sâu sắc sự cấp thiết việc tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đây là tiền đề quan trọng để thúc đẩy việc giải quyết công việc trên môi trường điện tử hướng tới chính quyền số.*

### *Xây dựng chính quyền điện tử*

Triển khai hệ thống dùng chung của tỉnh như: Mạng số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, nhà nước trên địa bàn tỉnh được xây dựng và kết nối từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã với 145 cơ quan hành chính nhà nước, 149 cơ quan Đảng, đơn vị khác trên địa bàn tỉnh; 310 cơ quan, đơn vị đã được lắp đặt đường truyền cáp quang, thiết bị đầu cuối, hệ thống định tuyến Router chuyên dùng. Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp (phần mềm iOffice và phần mềm OneWin Sys) đã kết nối, liên thông ngang dọc 4 cấp cho 188 đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh, ngoài ra có 46 đơn vị ngoài công lập đã kết nối vào trực LGSP. Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tích hợp chữ ký số đáp ứng gửi, nhận văn bản điện tử với Trục liên thông văn bản Quốc gia, đã kết nối với Trục LGSP. Đã hoàn thiện kết nối hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến thông suốt từ Trung ương với tỉnh và với cấp

## TIN TRONG TỈNH

---

huyện, cấp xã với tổng số 137 điểm cầu (15 điểm cầu cấp tỉnh, 11 điểm cầu cấp huyện và 111 điểm cấp xã); ngoài ra, đã trang bị cho một số cơ quan, doanh nghiệp khác. Cấp 7.964 hộp thư công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng. Tỷ lệ sử dụng đạt 85,68%. Triển khai tích hợp chữ ký số lên phần mềm quản lý văn bản, sử dụng hoàn toàn văn bản điện tử thay cho văn bản giấy. Đến nay, đã cấp 4.476 chứng thư số tại tỉnh, trong đó 3.942 chứng thư cho cá nhân, 532 chứng thư cho tổ chức, tỉ lệ ký số tại các cơ quan cấp tỉnh, huyện đạt 88,17%. Ngoài ra, tại tỉnh đã cấp hơn 250.000 chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn tỉnh. Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, dịch vụ công tỉnh đã được đầu tư và được thiết kế, thuê vận hành với tiêu chuẩn, sử dụng công nghệ ảo hóa, bảo đảm năng lực tính toán và dung lượng lưu trữ phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử và đang được nâng cấp, mở rộng để triển khai các ứng dụng Địa phương thông minh; hoàn thành xây dựng phương án triển khai ứng dụng Ipv6 cho mạng chuyên dùng, Trung tâm tích hợp dữ liệu và các cổng thông tin điện tử, cổng dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục thực hiện các nội dung phát triển hạ tầng số tại dự án Đầu tư thiết bị, phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền số, địa phương thông minh tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022-2025. Cổng dịch vụ công của tỉnh hiện tích hợp 1.354 dịch vụ công kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia (xếp thứ 09/63 tỉnh, thành phố), trong đó có 1.044 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỉ lệ (77,1%), 310 dịch vụ công trực tuyến một phần đạt tỉ lệ (22,9%).

*Chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực.*

Quản lý dân cư: Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ

## TIN TRONG TỈNH

---

về phê duyệt Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030. Đảm bảo an ninh an toàn thông tin trong quá trình khai thác, chia sẻ dữ liệu dân cư đối với 300 tài khoản tập thể, 1.569 tài khoản cá nhân.

Quản lý tài nguyên: Hiện nay đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh. Đã hoàn thiện hệ thống bản đồ nền GIS. Số hóa dữ liệu quy hoạch phân khu, quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch chung đô thị cụ thể: 11 đồ án quy hoạch phân khu; 88 đồ án quy hoạch nông thôn mới; 182 đồ án quy hoạch chi tiết; 10 đồ án quy hoạch chung đô thị; 14 đồ án khu công nghiệp và 08 đồ án cụm công nghiệp. Bình Phước đã đưa vào vận hành, khai thác phần mềm Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước trên địa bàn 11/11 huyện, thị xã, thành phố. Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính theo cơ sở dữ liệu không gian tại 08/11 huyện, thị xã, thành phố. Đã số hóa dữ liệu đối với 438.274/592.263 hồ sơ thửa đất, đạt 74%, còn lại 159.989 hồ sơ thửa đất đang thực hiện số hóa. Trên địa bàn tỉnh hiện có 09 khu công nghiệp lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường. Có 23 doanh nghiệp đã đầu tư lắp đặt và truyền dữ liệu quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (18 trạm quan trắc nước thải và 16 trạm quan trắc khí thải). Có 07 KCN đã lắp đặt trạm quan trắc nước thải gồm: KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, KCN Minh Hưng III, KCN Bắc Đồng Phú, KCN Nam Đồng Phú, KCN Đồng Xoài III, KCN Chơn Thành 1, KCN Becamex - Bình Phước.

Quản lý giáo dục: Triển khai các nền tảng dạy và học trực tuyến; số hóa giáo trình, chia sẻ tài nguyên giảng dạy. Phát triển các nền tảng kết nối nhà trường và phụ huynh. Các cơ sở giáo dục từ mầm non đến trung học phổ thông xây dựng và

## TIN TRONG TỈNH

---

hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn> do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, vận hành.

**Quản lý y tế:** Triển khai xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành y tế (<https://csdlyte.binhphuoc.gov.vn/>). Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về ngành y tế của tỉnh Bình Phước có các số liệu khám chữa bệnh hàng ngày của các đơn vị khám BHYT trong tỉnh, có số liệu về số lượng các mũi tiêm thuốc phần tiêm chủng như số liệu tiêm chủng trẻ em (theo độ tuổi), số liệu tiêm chủng phụ nữ mang thai theo các loại mũi tiêm, số liệu về các bệnh lây nhiễm và không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh. Toàn bộ các số liệu trên đã được số hóa, thực hiện báo cáo trên hệ thống phần mềm riêng biệt, có thể trích xuất và chia sẻ nếu cần.

**Quản lý tài chính - ngân hàng:** Chuyển đổi số ngành ngân hàng đã có những chuyển biến mạnh mẽ, mở rộng quy mô và phạm vi, với nhiều thành quả tích cực, nhiều dịch vụ ngân hàng có thể thực hiện hoàn toàn trên kênh số (thanh toán, tiền gửi, tiết kiệm, mở tài khoản) đáp ứng nhu cầu giao dịch trực tuyến mọi lúc, mọi nơi. Một số ngân hàng trên địa bàn đã triển khai vận hành các ngân hàng tự động Autobank - một giao dịch viên ngân hàng điện tử ngoài các tính năng cơ bản của một ATM thông thường, còn có những tính năng khác biệt, ưu điểm vượt trội cho phép khách hàng nộp tiền vào tài khoản chủ thẻ ghi nợ nội địa và thực hiện gửi tiền tiết kiệm với những lựa chọn chủ động về kỳ hạn và lãi suất. Khách hàng không phải trực tiếp đến quầy giao dịch, thời gian hoạt động linh hoạt 24/7. Số lượng người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác: có 1.333.071 tài khoản thanh toán của người trưởng thành trên 1.296.611 người trưởng thành, bình quân đạt 102,81%.

## TIN TRONG TỈNH

---

Quản lý Nông nghiệp: Tỉnh đã thực hiện khảo sát để xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa về nền tảng chuyên ngành dùng chung của Bộ Nông nghiệp và PTNT đảm bảo đồng bộ, thống nhất, liên thông giữa trung ương và địa phương.

Quản lý giao thông: Phát triển các nền tảng quản lý giao thông thông minh, quản lý hạ tầng logistics, quản lý phương tiện và giấy phép người điều khiển phương tiện giao thông. Đã triển khai thu phí không dừng tại các trạm thu phí BOT và triển khai gắn thẻ thu phí điện tử không dừng (thẻ đầu cuối) trên các phương tiện ô tô trên địa bàn tỉnh. Duy trì thực hiện các phần mềm do Bộ Giao thông Vận tải triển khai thực hiện như: Phần mềm quản lý bến xe, phần mềm quản lý vận tải, phần mềm VRAMP. Số hóa dữ liệu quy hoạch lên hệ thống thông tin địa lý GIS thực hiện số hóa thông tin và quản lý cấp phép cho người điều khiển phương tiện dựa trên hệ thống chấm điểm, theo dõi số giờ điều khiển phương tiện an toàn.

Việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần không nhỏ trong sự phát triển chung của tỉnh, làm thay đổi bộ mặt kinh tế - văn hoá - xã hội, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Với sự quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, công tác triển khai, thực hiện Chương trình chuyển đổi số của tỉnh thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực, kết quả đánh giá bộ chỉ số phục vụ cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công xếp hạng 11/63 tỉnh, thành phố; xếp thứ 06/63 về tỷ lệ tích hợp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

*Duy Khiêm (TH)*

## TIN TRONG NƯỚC

# TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2025

### *Một số kết quả chủ yếu*

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam hồi phục mạnh mẽ nhờ sự khởi sắc của ngành công nghiệp, xuất khẩu và đầu tư nước ngoài. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2024 ước tính tăng 7,09%, mức khá cao trong giai đoạn 2011 - 2024. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37% vào mức tăng trưởng chung toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.

Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát tốt, vượt mục tiêu đề ra. Chính sách tiền tệ linh hoạt, đảm bảo an toàn thị trường và hệ thống thanh khoản của hệ thống ngân hàng.

Tính chung cả năm 2024, CPI tăng 3,63% so với năm trước, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Bình quân năm 2024, lạm phát cơ bản tăng 2,71% so với năm 2023, thấp hơn mức tăng CPI bình quân chung (3,63%).

Tính đến thời điểm ngày 25/12/2024, tổng phương tiện thanh toán tăng 9,42% so với cuối năm 2023 (cùng thời điểm năm trước tăng 10,34%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 9,06% (cùng thời điểm năm trước tăng 11,19%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 13,82% (cùng thời điểm năm trước tăng 11,48%).

Năm 2024, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành, đồng thời chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí hoạt động để giảm lãi suất cho vay, nhờ đó mặt bằng lãi suất cho vay đối với các giao dịch phát sinh mới của các ngân hàng thương mại có xu hướng giảm trong năm 2024, góp phần kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Xuất nhập khẩu hàng hóa đạt mức cao kỷ lục, nền kinh tế tiếp



## TIN TRONG NƯỚC

---

tục duy trì trạng thái xuất siêu. Tính chung cả năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 14,3%; nhập khẩu tăng 16,7%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 24,77 tỷ USD. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 25,52 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 50,29 tỷ USD.

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tăng cao phản ánh sự phục hồi tích cực của hoạt động sản xuất kinh doanh. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 3.692,1 nghìn tỷ đồng, tăng 7,5% so với năm trước. Tỷ trọng vốn đầu tư theo khu vực Nhà nước; ngoài nhà nước và FDI tương ứng là 27,6%; 55,9% và 16,5%. Khu vực ngoài nhà nước cũng tăng khá ấn tượng so với cùng kỳ năm 2023 (7,5% so với 2,6%), tuy nhiên tốc độ tăng vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước cũng chỉ cao hơn mức tăng đầu tư chung không nhiều.

Thu hút FDI đạt kết quả ấn tượng, đứng cao thứ 2 trong vòng 5 năm trở lại đây. Tổng FDI vào Việt Nam tính đến ngày 31/12/2024 đạt 38,23 tỷ USD, là mức cao thứ hai trong 5 năm trở lại đây. Trong đó, số vốn FDI đăng ký điều chỉnh chiếm kỷ lục, đạt 13,96 tỷ USD, cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2024 ước đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm trước và cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây. Công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực có tỷ trọng FDI thực hiện cao nhất, đạt 20,62 tỷ USD, chiếm 81,4% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1,84 tỷ USD, chiếm 7,2%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí đạt 1,07 tỷ USD, chiếm 4,2%.

Thu ngân sách vượt dự toán, các khoản chi được đảm bảo. Thu ngân sách Nhà nước năm 2024 ước tăng 16,2% so với năm trước. Chi ngân sách Nhà nước ước tăng 5,7% so với năm 2023, đảm bảo các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý Nhà

nước, thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như chi trả kịp thời cho các đối tượng theo quy định.

Bên cạnh kết quả đạt được, kinh tế nước ta năm 2024 còn một số khó khăn, thách thức: Chỉ số PMI tháng 12/2024 của Việt Nam giảm xuống dưới 50 điểm (mức thu hẹp sản xuất) sau 3 tháng liên tục mở rộng sau cơn bão Yagi tháng 9/2024. Mức PMI chỉ dao động quanh 51 điểm mà chưa bứt phá ở mức cao hơn. Tổng cầu hồi phục nhưng thấp hơn mức trước đại dịch. Xuất khẩu còn đối mặt với thách thức. Giải ngân đầu tư công thấp. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp, vàng và bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro...

*Một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới*

Năm 2025 là năm cuối thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, tạo nền tảng, tiền đề cho việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030. Để phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, ngày 27/12/2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Công điện số 140/CD-TTg về việc phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2025. Công điện yêu cầu các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố tập trung xây dựng ngay kịch bản phấn đấu tăng trưởng kinh tế năm 2025 của cả nước và từng địa phương ở mức hai con số với tinh thần phấn đấu cao nhất, nỗ lực lớn nhất, bảo đảm phù hợp với đặc thù của địa phương nhưng phải thống nhất trong mục tiêu chung là đóng góp cho phát triển kinh tế quốc gia.

Tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư xã hội, thúc đẩy hợp tác công tư; kịp thời rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án, nhất là các dự án, công trình quan trọng quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia.

*(Xem tiếp trang 38)*

# TIN HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

## MỘT SỐ THÀNH TỰU ĐỐI NGOẠI NỔI BẬT CỦA VIỆT NAM NĂM 2024

Công tác đối ngoại của Việt Nam năm 2024 đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả, với nhiều hoạt động sôi động, đạt nhiều kết quả tích cực. Việt Nam tiếp tục là một “điểm sáng” hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực Đông Nam Á.

Đối ngoại cấp cao diễn ra sôi động, rộng khắp các châu lục và đạt nhiều kết quả thực chất. Lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam đã tiến hành 60 hoạt động đối ngoại, trong đó có 21 chuyến thăm tới các nước và tham dự các hội nghị đa phương; đón 25 đoàn Lãnh đạo các nước thăm Việt Nam. Các chuyến thăm tiếp tục triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, đẩy mạnh triển khai các thỏa thuận, cam kết quốc tế, cụ thể hóa các khuôn khổ quan hệ được nâng cấp. Hơn 170 thỏa thuận hợp tác được ký kết, tạo thêm thế và lực cho đất nước tiếp tục phát triển, bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Trong năm 2024, Việt Nam nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện với Australia, Malaysia và Pháp; nâng cấp Đối tác chiến lược với Brazil; thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện với Mông Cổ, UAE. Với việc thiết lập quan hệ ngoại giao với Malawi, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với tất cả các nước châu Phi, có quan hệ ngoại giao với 194 nước, tạo dựng khuôn khổ quan hệ với 32 đối tác hàng đầu, bao gồm các nước láng giềng, các nước lớn, các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống, đưa hợp tác với các nước ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả, ổn định và lâu dài. Trước những biến động lớn trên thế giới, công tác đối ngoại đã xử lý đúng đắn quan hệ với các đối tác, duy trì đường biên

## TIN HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

---

giới trên bộ hòa bình, ổn định và hợp tác, đạt được tiến triển trong đàm phán với các nước, thúc đẩy xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông hiệu lực, thực chất và phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982.

Công tác ngoại giao kinh tế có nhiều đột phá, góp phần tạo thuận lợi và thu hút các nguồn lực quan trọng cho phát triển đất nước, đặc biệt là ngoại giao khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo (thu hút đầu tư của các tập đoàn lớn như NVIDIA); lần đầu tiên Việt Nam tổ chức thành công Hội nghị Halal toàn quốc; ký CEPA với UAE, nâng tổng số FTA Việt Nam đã ký kết và tham gia lên 17 FTA, tích cực thúc đẩy đàm phán FTA với các thị trường tiềm năng như MERCOSUR, EFTA.

Ngoại giao đa phương tiếp tục được nâng tầm. Vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao, đóng góp tích cực và trách nhiệm vào việc giữ gìn hòa bình, hợp tác phát triển và tiến bộ trên thế giới. Trong đó, Việt Nam lần đầu tiên đề xuất và tổ chức thành công Diễn đàn Tương lai ASEAN (AFF); lần đầu tiên được chọn đăng cai Lễ mở ký Công ước Liên hợp quốc về tội phạm mạng trong năm 2025 (Công ước Hà Nội). Việt Nam tiếp tục tham gia tích cực, chủ động trong khuôn khổ ASEAN, Liên hợp quốc, APEC, các cơ chế tiểu vùng Mekong; đồng thời phát huy vai trò và tiếng nói tích cực tại các diễn đàn quan trọng khác như BRICS, APEC, G20, các diễn đàn liên nghị viện (UPU, IPU, APPU). Tại các tổ chức mà Việt Nam đang đảm nhiệm các trọng trách như Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc và sáu trong số bảy cơ chế điều hành quan trọng của UNESCO, Việt Nam đã thể hiện năng lực đóng góp của mình, đưa ra nhiều sáng kiến được ủng hộ rộng rãi. Đồng thời sự đóng góp có trách nhiệm của Việt Nam trong các vấn đề chung như chống biến đổi khí hậu, gìn giữ hòa bình, an ninh mạng... ngày càng được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Việt Nam chính thức công bố tái ứng cử vào Hội đồng

Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2026 - 2028.

Công tác người Việt Nam ở nước ngoài thực hiện tốt chính sách chăm lo của Đảng và Nhà nước với gần sáu triệu đồng bào, huy động nguồn lực cho phát triển với hàng nghìn dự án đầu tư và hàng chục tỷ USD kiều hối. Bảo hộ công dân tích cực bảo vệ an ninh, an toàn, quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của công dân, doanh nghiệp Việt Nam, nhất là tại các vùng chiến sự, thiên tai, mất ổn định, sơ tán hàng nghìn công dân về nước. Thông tin đối ngoại quảng bá mạnh mẽ hình ảnh đất nước, con người, văn hóa, thành tựu đổi mới của đất nước ra thế giới.

### **MỘT SỐ DỰ BÁO TÌNH HÌNH QUỐC TẾ NĂM 2025**

Tổng Bí thư Tô Lâm nhận định “Thế giới đang trong giai đoạn thay đổi có tính thời đại. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ tạo ra sự bùng nổ về thông tin, văn hóa, nhận thức, hành động... thúc đẩy hình thành một trật tự thế giới mới”. Trong năm 2025, tình hình thế giới và khu vực dự báo sẽ còn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều vấn đề của năm 2024 chưa được giải quyết ổn thỏa.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo, tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2025 ở mức 3,3%. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo là 3,2%. Riêng với khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) hạ dự báo tăng trưởng của các nền kinh tế đang phát triển xuống 4,8% trong năm 2025. Riêng khu vực Đông Nam Á dự báo mức tăng trưởng là 4,5%. Nguyên nhân chính là hiệu suất kém ở một số nền kinh tế và triển vọng tiêu dùng yếu. Dự báo rủi ro đáng kể nhất đối với thương mại quốc tế và tăng trưởng kinh tế thế giới sẽ là chính sách thương mại bảo hộ của Tổng thống đắc cử Mỹ Donald Trump.

Các cuộc chạy đua phát triển công nghệ bán dẫn và trí tuệ nhân tạo dự báo sẽ tăng trong năm 2025. Liên hợp quốc tuyên bố năm 2025 là “Năm Quốc tế về Khoa học và Công nghệ Lượng tử (IYQ). Các

cường quốc sẽ vừa tìm cách tận dụng các thành tựu công nghệ, vừa ngăn chặn sự phát triển công nghệ của các nước khác thông qua các biện pháp kiểm soát xuất khẩu, bảo vệ sở hữu trí tuệ, hay quản lý khoáng sản thiết yếu.

Cạnh tranh giữa các cường quốc và xu hướng tập hợp lực lượng sẽ tiếp tục diễn ra trong năm 2025. Các chính sách của chính quyền Tổng thống Donald Trump dự báo sẽ mang đến những thay đổi sâu sắc không chỉ tại Mỹ mà còn đối với các mối quan hệ quốc tế, trong đó nổi bật là quan hệ với các nước đồng minh châu Âu. Tổng thống Donald Trump nhiều khả năng sẽ đẩy cao chính sách “Nước Mỹ trước tiên”, cứng rắn hơn với Trung Quốc.

Các cuộc xung đột dự báo vẫn tiếp diễn trong năm 2025. Xung đột Nga - Ukraine, chiến sự giữa Israel và các lực lượng Hồi giáo, nội chiến tại Syria... đang là các điểm nóng phức tạp trên thế giới. Tuy nhiên, các cuộc xung đột này có tìm được các giải pháp hòa bình hay không phụ thuộc vào diễn biến thực địa, tình hình nội bộ các bên tham chiến và áp lực từ cộng đồng quốc tế trong đó Mỹ có vai trò quan trọng.

### **TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM...**

*(Tiếp theo trang 34)*

Xây dựng cơ chế, chính sách hiệu quả thu hút vốn đầu tư nước ngoài có chọn lọc. Tạo đột phá, thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách, coi đây là “đột phá của đột phá” để tháo gỡ “điểm nghẽn của điểm nghẽn”; quyết liệt, hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu đề ra; khẩn trương hoàn thiện thể chế cho hoạt động của bộ máy hành chính từ trung ương đến địa phương theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW và chỉ đạo của Trung ương...

## VĂN BẢN MỚI

# CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÔNG TÁI CỬ, TÁI BỔ NHIỆM VÀ CÁN BỘ THÔI VIỆC, NGHỈ HƯU THEO NGUYỆN VỌNG

Ngày 31/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 177/2024/NĐ-CP quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng. Theo đó, Nghị định số 177 gồm 3 nhóm: (1) Nhóm không đủ tuổi tái cử (còn dưới 30 tháng tính từ thời điểm đại hội đến thời điểm nghỉ hưu), (2) Nhóm còn đủ tuổi tái cử (từ 30 tháng đến 60 tháng), (3) Nhóm cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý

Về chế độ, chính sách, Nghị định quy định 2 chính sách, cụ thể là: (1) Chế độ nghỉ hưu trước tuổi; (2) Chế độ nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu.

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị-xã hội từ Trung ương đến cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã; lực lượng vũ trang (gồm Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và cơ yếu) trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp của hệ thống chính trị. Nội dung của Nghị định có 8 chính sách, gồm:

*Chính sách 1:* Chính sách đối với người nghỉ hưu trước tuổi (Điều 7)

1. Trường hợp có tuổi đời đủ 10 năm trở xuống so với tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường và đủ 05 năm trở xuống so với tuổi nghỉ hưu trong điều kiện làm việc ở vùng đặc biệt khó khăn và đủ thời gian đóng BHXH bắt buộc để nghỉ hưu thì được hưởng 03 chế độ sau:

## VĂN BẢN MỚI

---

*Một là*, được hưởng trợ cấp hưu trí một lần cho thời gian nghỉ sớm: Trường hợp nghỉ trong thời hạn 12 tháng: (1) Nếu có tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu, được hưởng trợ cấp bằng 01 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ sớm; (2) Nếu có tuổi đời còn từ đủ 05 năm đến đủ 10 năm đến tuổi nghỉ hưu, được hưởng trợ cấp bằng 0,9 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với 60 tháng; Trường hợp nghỉ từ tháng thứ 13 trở đi thì được hưởng bằng 0,5 mức trợ cấp của trường hợp nghỉ trong 12 tháng nêu trên.

*Hai là*, được hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi, gồm: Được hưởng lương hưu và không bị trừ tỷ lệ lương hưu; Được hưởng trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi, gồm: (1) Đối với người còn từ đủ 02 năm đến dưới 05 năm đến tuổi nghỉ hưu thì được trợ cấp bằng 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ sớm; (2) Đối với người còn từ đủ 05 năm đến đủ 10 năm đến tuổi nghỉ hưu thì được trợ cấp bằng 04 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu sớm; Được hưởng trợ cấp theo thời gian công tác có trên 20 năm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2. Trường hợp có tuổi đời còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu quy định và có đủ thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để được hưởng lương hưu, thì được hưởng chế độ hưu trí theo quy định và không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi.

3. Cán bộ, công chức, viên chức được nghỉ hưu trước tuổi thuộc đối tượng khen thưởng quá trình cống hiến mà còn thiếu thời gian công tác giữ chức vụ lãnh đạo tại thời điểm nghỉ hưu thì được tính thời gian nghỉ hưu sớm tương ứng với thời gian còn lại của nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời gian bổ nhiệm của chức vụ hiện đảm nhiệm để xét khen thưởng quá trình cống hiến. Đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc đối tượng xét khen thưởng quá trình cống hiến thì được cấp có thẩm quyền xem xét các hình thức khen thưởng phù hợp với thành tích đạt được.



## VĂN BẢN MỚI

---

*Chính sách 2:* Chính sách nghỉ thôi việc đối với cán bộ, công chức (Điều 9)

Cán bộ, công chức có tuổi đời còn hơn 02 năm đến tuổi nghỉ hưu và không đủ điều kiện hưởng chính sách, chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nếu nghỉ thôi việc thì được hưởng 04 chế độ sau:

*Một là,* được hưởng trợ cấp thôi việc: (1) Nếu nghỉ trong thời hạn 12 tháng thì được hưởng trợ cấp bằng 0,8 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc; (2) Nếu nghỉ từ tháng thứ 13 trở đi thì được hưởng bằng 0,4 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc (tối đa 60 tháng).

*Hai là,* được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

*Ba là,* được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

*Bốn là,* được trợ cấp 03 tháng tiền lương hiện hưởng để tìm việc làm.

*Chính sách 3:* Chính sách nghỉ thôi việc đối với viên chức và người lao động (Điều 10)

Viên chức và người lao động nghỉ thôi việc được hưởng 04 chế độ như cán bộ, công chức nghỉ thôi việc, chỉ khác chế độ thứ 4 là viên chức và người lao động được hưởng trợ cấp thất nghiệp do quỹ Bảo hiểm thất nghiệp chi trả do tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

*Chính sách 4:* Chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ hoặc được bầu cử, bổ nhiệm vào chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý thấp hơn (Điều 11), thì được bảo lưu mức lương chức vụ hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ đến hết nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời hạn bổ nhiệm.

*Chính sách 5:* Chính sách đối với người đi công tác ở cơ sở (Điều 12)

Để tăng cường cán bộ, công chức, viên chức ở Trung ương,

## VĂN BẢN MỚI

---

cấp tỉnh đi công tác ở cơ sở (thời gian 3 năm), Nghị định quy định 5 chế độ, gồm: (1) Được tiếp tục hưởng tiền lương (bao gồm cả phụ cấp) theo vị trí việc làm trước khi được cơ quan, tổ chức, đơn vị cử đi; (2) Được hưởng trợ cấp lần đầu bằng 10 tháng lương cơ sở tại thời điểm nhận công tác; (3) Trường hợp đơn vị công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì được hưởng chính sách quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ; (4) Sau khi cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ tại cơ sở, được tiếp nhận trở lại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi cử đi hoặc được cơ quan có thẩm quyền bố trí công tác phù hợp không thấp hơn vị trí việc làm trước khi đi tăng cường; đồng thời, được nâng lương vượt 1 bậc và được Bộ, ban, ngành và tỉnh xem xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

*Chính sách 6:* Chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội (Điều 13), gồm: (1) Được nâng lương vượt 01 bậc; (2) Được hưởng tiền thưởng do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định trong tối đa 50% quỹ tiền thưởng của cơ quan, tổ chức, đơn vị; (3) Được quan tâm, ưu tiên quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí vào vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp; (4) Được hưởng chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ.

*Chính sách 7:* Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức sau khi sắp xếp (Điều 14).

*Chính sách 8:* Chính sách, chế độ đối với đối tượng thuộc lực lượng vũ trang trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy (Điều 15) như đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong cơ quan nhà nước.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2025.

*KD (tổng hợp)*

## CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LỰC LƯỢNG VŨ TRANG KHI SẮP XẾP BỘ MÁY

Ngày 31/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 178/2024/NĐ-CP về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Sau đây là chính sách lớn của Nghị định 178/2024/NĐ-CP:

*Chính sách 1:* Điều 7. Chính sách đối với người nghỉ hưu trước tuổi

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này nghỉ hưu trước tuổi, được hưởng các chế độ như sau:

1. Được hưởng trợ cấp hưu trí một lần cho thời gian nghỉ sớm:

a. Đối với người nghỉ trong thời hạn 12 tháng đầu tiên kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền:

Trường hợp có tuổi đời từ đủ 05 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì được hưởng trợ cấp bằng 01 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ sớm so với thời điểm nghỉ hưu.

Trường hợp có tuổi đời còn trên 05 năm đến đủ 10 năm đến tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì được hưởng trợ cấp bằng 0,9 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với 60 tháng.

Đối với người nghỉ từ tháng thứ 13 trở đi kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền thì được hưởng bằng 0,5 mức trợ cấp tại điểm a khoản 1 Điều này.

2. Được hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và số năm nghỉ sớm như sau:

a. Trường hợp có tuổi đời còn từ đủ 02 năm đến đủ 05 năm đến tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP và có đủ thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã

## VĂN BẢN MỚI

---

hội bắt buộc để được hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, ngoài hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thì còn được hưởng các chế độ sau:

Không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi;

Được trợ cấp 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi so với tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP;

Được trợ cấp 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho 20 năm đầu công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Từ năm thứ 21 trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được trợ cấp 0,5 tháng tiền lương hiện hưởng.

b. Trường hợp có tuổi đời còn trên 05 năm đến đủ 10 năm đến tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP và có đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để được hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, ngoài hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thì còn được hưởng các chế độ sau:

Không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi;

Được trợ cấp 04 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi so với tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP;

Được trợ cấp 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho 20 năm đầu công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Từ năm thứ 21 trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được trợ cấp 0,5 tháng tiền lương hiện hưởng.

c. Trường hợp có tuổi đời còn từ đủ 02 năm đến đủ 05 năm đến tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP và có đủ thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để được hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, trong đó có đủ 15 năm trở lên làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại,

## VĂN BẢN MỚI

---

nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có đủ 15 năm trở lên làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành bao gồm cả thời gian làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên trước ngày 01 tháng 01 năm 2021, ngoài hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, thì còn được hưởng các chế độ sau:

Không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi;

Được trợ cấp 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi so với tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP;

Được trợ cấp 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho 20 năm đầu công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Từ năm thứ 21 trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được trợ cấp 0,5 tháng tiền lương hiện hưởng.

d. Trường hợp có tuổi đời còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP và có đủ thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để được hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, thì được hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi.

đ. Trường hợp có tuổi đời còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP và có đủ thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để được hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, trong đó có đủ 15 năm trở lên làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có đủ 15 năm trở lên làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, bao gồm cả thời gian làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên

trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 thì được hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi.

3. Cán bộ, công chức, viên chức được nghỉ hưu trước tuổi tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thuộc đối tượng khen thưởng quá trình cống hiến theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng mà còn thiếu thời gian công tác giữ chức vụ lãnh đạo tại thời điểm nghỉ hưu để được khen thưởng quá trình cống hiến thì được tính thời gian nghỉ hưu sớm tương ứng với thời gian còn lại của nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời gian bổ nhiệm của chức vụ hiện đảm nhiệm để xét khen thưởng quá trình cống hiến theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc đối tượng xét khen thưởng quá trình cống hiến thì được cấp có thẩm quyền xem xét các hình thức khen thưởng phù hợp với thành tích đạt được.

*Chính sách 2:* Chính sách nghỉ thôi việc đối với cán bộ, công chức (Điều 9).

Cán bộ, công chức có tuổi đời còn hơn 02 năm đến tuổi nghỉ hưu và không đủ điều kiện hưởng chính sách, chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nếu nghỉ thôi việc thì được hưởng 04 chế độ sau: Một là, được hưởng trợ cấp thôi việc: Nếu nghỉ trong thời hạn 12 tháng thì được hưởng trợ cấp bằng 0,8 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc. Nếu nghỉ từ tháng thứ 13 trở đi thì được hưởng bằng 0,4 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc (tối đa 60 tháng). Hai là, được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Ba là, được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về

## VĂN BẢN MỚI

---

bảo hiểm xã hội. Bốn là, được trợ cấp 03 tháng tiền lương hiện hưởng để tìm việc làm.

*Chính sách 3:* Chính sách nghỉ thôi việc đối với viên chức và người lao động (Điều 10)

Viên chức và người lao động nghỉ thôi việc được hưởng 04 chế độ như cán bộ, công chức nghỉ thôi việc, chỉ khác chế độ thứ 4 là viên chức và người lao động được hưởng trợ cấp thất nghiệp do quỹ Bảo hiểm thất nghiệp chi trả do tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

*Chính sách 4:* Chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ hoặc được bầu cử, bổ nhiệm vào chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý thấp hơn (Điều 11), thì được bảo lưu mức lương chức vụ hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ đến hết nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời hạn bổ nhiệm.

*Chính sách 5:* Chính sách đối với người đi công tác ở cơ sở gồm: Được tiếp tục hưởng tiền lương (bao gồm cả phụ cấp) theo vị trí việc làm trước khi được cơ quan, tổ chức, đơn vị cử đi; được hưởng trợ cấp lần đầu bằng 10 tháng lương cơ sở tại thời điểm nhận công tác; trường hợp đơn vị công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì được hưởng chính sách quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ.

*Chính sách 6:* Chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội, gồm: Được nâng lương vượt 01 bậc; được hưởng tiền thưởng do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định trong tối đa 50% quỹ tiền thưởng của cơ quan, tổ chức, đơn vị; được quan tâm, ưu tiên quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí vào vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp; được hưởng chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

*KD (tổng hợp)*

## **HỘP THƯ VÀ CHỦ ĐỀ BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ THÁNG 02/2025**

**\* Hộp thư:** Trong tháng 01, Ban Biên tập đã nhận được tin, bài của các tác giả: Tuyết Anh, Cẩm Hà, Kim Dung, Duy Khiêm, ĐTL; ... Xin chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các cộng tác viên.

### **\* Chủ đề trọng tâm trong tháng 02/2025**

- Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, các sở ngành, địa phương, đơn vị trong tháng 02/2025 và đầu tháng 03 năm 2025.

- Tuyên truyền về: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; các tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đưa nghị quyết vào cuộc sống. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể; Hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước, của tỉnh Bình Phước; Các chủ trương, chính sách, quy định mới của Đảng, Nhà nước; Phòng, chống dịch bệnh...

**\*Tin, bài, ảnh xin gửi về:** *Gửi file word trực tiếp về số điện thoại zalo 0944.96.1982 (đồng chí Phan Duy Khiêm- Phó Ban Biên tập 2 bản tin) Phòng Thông tin - Tổng hợp, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Phước.*